

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác lâm nghiệp năm 2025

Năm 2024, công tác bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn xã được các ngành, các thôn và nhân dân quan tâm thực hiện; tình hình an ninh rừng ổn định, không xảy ra cháy rừng. Để tiếp tục thực hiện tốt công tác bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy và phát triển rừng theo Kế hoạch số 207-KH/HU ngày 17/10/2023 của Huyện ủy về thực hiện Kết luận số 61-KL/TW của Ban Bí thư khóa XIII tiếp tục thực hiện Chỉ thị 13-CT/TW của Ban Bí thư khóa XII về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng (Kế hoạch số 207); Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch thực hiện công tác lâm nghiệp năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quản lý, bảo vệ an toàn diện tích rừng hiện có và đất lâm nghiệp, không làm giảm vốn rừng tự nhiên 875,28 ha; kiểm soát chặt chẽ nguyên nhân có thể gây cháy rừng, địa bàn không xảy ra cháy rừng. Quản lý, sử dụng, chuyển đổi rừng và đất rừng sản xuất đúng quy định của pháp luật. Trồng rừng sản xuất nâng cao sản lượng và chất lượng rừng, tiến tới rừng được chứng nhận chứng chỉ FSC.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các ngành, chủ rừng có liên quan đến công tác lâm nghiệp; đồng thời nâng cao ý thức chấp hành pháp luật Lâm nghiệp của cá nhân, tổ chức trên địa bàn.

- Chủ động huy động và phối hợp lực lượng phòng ngừa, ứng cứu chữa cháy rừng kịp thời, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp.

2. Yêu cầu

- Công tác lâm nghiệp đặt dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự điều hành của chính quyền; sự tham mưu kịp thời của Kiểm lâm địa bàn, cán bộ nông lâm nghiệp xã; sự tham gia tích cực của Công an, Quân sự, các tổ chức chính trị và nhân dân trên địa bàn.

- Công tác triển khai thực hiện phải đồng bộ, hiệu quả, nghiêm túc, thường xuyên từ xã đến các thôn và nhân dân.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Hoạt động về quản lý bảo vệ rừng (QLBVR), phòng cháy chữa cháy rừng (PCCCR), sử dụng và phát triển rừng (SDPTR), quản lý lâm sản (QLLS) phải chấp hành đúng pháp luật, đúng chỉ đạo của Đảng ủy và UBND xã, xác định và thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp tại Điều 102, Luật

Lâm nghiệp năm 2017. Kiểm lâm viên địa bàn, cán bộ nông lâm nghiệp xã là bộ phận tham mưu cho Đảng ủy, UBND xã triển khai thực hiện công tác lâm nghiệp trên địa bàn.

Chủ rừng là tổ chức, cá nhân, hộ gia đình xác định và thực hiện bảo vệ rừng, PCCCR là nhiệm vụ của chủ rừng.

2. Quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, thực hiện văn bản pháp luật về lâm nghiệp

- Các ban ngành phối hợp với Kiểm lâm địa bàn phổ biến, tuyên truyền pháp luật có liên quan về lâm nghiệp: Chỉ thị số 13-CT/TW; Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban chấp hành Trung ương Đảng; Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Chính phủ; Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024; Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2013 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp, sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022; Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy; Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2019/NĐ-CP về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp quý hiếm và thực thi công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; Nghị định số 102/2020/NĐ-CP quy định về Hệ thống gỗ hợp pháp Việt nam. Các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và PTNT: số 25/2019/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2019 quy định về phòng cháy và chữa cháy rừng; số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản; số 21/2023/TT-BNNPTNT Quy định một số định mức kinh tế - kỹ thuật về lâm nghiệp; số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp. Kế hoạch số 164-KH/TU ngày 11/9/2023 của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 61/TW; Kế hoạch số 207 của Huyện ủy; Hướng dẫn số 31-HD/HU ngày 21/12/2023 của Huyện ủy về tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Kế hoạch hành động số 35/KH-UBND ngày 30/01/2024 của UBND huyện thực hiện Kế hoạch số 207.

- Hình thức phổ biến, tuyên truyền: Thông qua các buổi họp, tập huấn ở cấp xã, thôn; thông báo trên loa đài; tuyên truyền lưu động; các trang thông tin điện tử của xã, ban, ngành, địa phương; đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, phương thức truyền thông mới, nhất là mạng internet và các nền tảng mạng xã hội. Chú trọng tuyên truyền phòng cháy rừng trong dịp Tết Nguyên đán, thời kỳ khô hanh nắng nóng có nguy cơ cháy rừng cao, thời kỳ nhân dân thu hoạch, vệ sinh trồng rừng, mía, sắn.

3. Quản lý, bảo vệ rừng, PCCCR

- UBND xã chỉ đạo cán bộ tham mưu rà soát bổ sung, xây dựng phương án huy động lực lượng chữa cháy rừng theo phương châm 4 tại chỗ, để chủ động và sẵn sàng huy động lực lượng ứng cứu chữa cháy rừng tại chỗ. Củng cố đội cơ động nhanh chữa cháy rừng gắn với lực lượng Dân quân làm nòng cốt, sẵn sàng cơ động nhanh chữa cháy rừng, ngăn chặn phá rừng, xâm lấn đất lâm nghiệp. Chú trọng chỉ đạo tổ bảo vệ rừng ở thôn tăng cường kiểm tra rừng tự nhiên, với mục tiêu bảo vệ an toàn diện tích rừng tự nhiên; gắn trách nhiệm BVR của các chủ rừng, các tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân được hưởng lợi từ công tác BVR. Duy trì tổ tuyên truyền bảo vệ rừng ở cấp thôn gắn với thực hiện Quy ước bảo vệ rừng thôn đã được Chủ tịch UBND huyện phê duyệt. Phân công và thực hiện nghiêm túc lịch trực chỉ huy PCCCR thời gian Tết Nguyên đán, các ngày nghỉ lễ trong năm, thời gian khô hanh nắng nóng năm 2025, dự báo cháy rừng cấp III, IV, V. Hướng dẫn, đôn đốc chủ rừng là hộ gia đình, là cộng đồng dân cư phải chủ động kiểm tra rừng thường xuyên, nếu phát hiện có dấu hiệu phá rừng, khai thác, gây cháy rừng, đào sản ủi đất rừng thì báo ngay Chủ tịch UBND xã hoặc Công an xã, hoặc Kiểm lâm địa bàn để ngăn chặn, xử lý kịp thời.

- Các đơn vị chủ rừng Nhà nước Trung tâm nghiên cứu khảo nghiệm và dịch vụ cây trồng); Kho K822: Xác định, thực hiện nghĩa vụ quản lý, bảo vệ rừng, PCCCR tại Điều 74, Luật Lâm nghiệp năm 2017; Điều 45, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP. Theo đó chủ rừng phải tổ chức lực lượng tuần tra, kiểm tra rừng định kỳ, đột xuất, đảm bảo an ninh rừng an toàn; phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn mọi hành vi xâm hại rừng. Rà soát bổ sung phương án phòng cháy chữa cháy rừng; bố trí nhân lực tuần tra, trực gác canh phòng phát hiện sớm khói, lửa rừng trong thời gian nắng nóng khô hanh, thời gian nhân dân xử lý thực bì trồng rừng, sản xuất nông nghiệp gần rừng, ven rừng. Mọi tình huống xảy ra trên đất rừng được nhà nước giao quản lý thì chủ rừng phải phát hiện sớm, chủ động giải quyết, xử lý; báo cáo cấp trên và Kiểm lâm với vụ việc vượt thẩm quyền.

- Kiểm lâm địa bàn, cán bộ lâm nghiệp xã tăng cường công tác tham mưu cho UBND xã, BCĐ lâm nghiệp chỉ đạo, đôn đốc các thôn, Công an, Quân đội, chủ rừng nhà nước phát huy vai trò trách nhiệm, phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ QLBR, PCCCR và bảo vệ động vật hoang dã. Kiểm lâm địa bàn thường xuyên tham mưu, phối hợp tuần tra, kiểm tra rừng tự nhiên, khu vực rừng giáp ranh có nguy cơ xâm lấn rừng. Tăng cường cài cắm, nắm bắt thông tin, phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý nghiêm mọi hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp. Thông tin kịp thời cấp dự báo cháy rừng đến các thôn, chủ rừng để thực hiện các biện pháp phòng cháy rừng. Tham mưu Chủ tịch UBND xã chỉ đạo kiểm điểm nghiêm túc người đứng đầu ở thôn, đơn vị nếu thiếu trách nhiệm trong quản lý, chỉ đạo điều hành để rừng, đất rừng bị phá, khai thác, xâm lấn rừng trái pháp luật. Phối hợp với cán bộ lâm nghiệp tham mưu cho Trưởng BCĐ lâm nghiệp xã lập kế hoạch kiểm tra đôn đốc công tác PCCCR ở cơ sở, chủ rừng nhà nước; công tác chuyên đổi mục đích sử dụng rừng, đất lâm nghiệp; việc chi trả giảm phát thải nhà kính ở các thôn, chủ rừng được hưởng lợi.

Về huy động lực lượng, phương tiện ứng cứu chữa cháy rừng: UBND xã xây dựng phương án chữa cháy rừng cụ thể.

4. Chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, đất lâm nghiệp

- Trình tự, thủ tục chuyển đổi MĐSD đất lâm nghiệp phải thực hiện đúng quy định tại Điều 121 Luật Đất đai năm 2024; Luật Lâm nghiệp năm 2017; Điều 41,42 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 21, Điều 1, Nghị định số 91/2024/NĐ-CP. Chủ rừng không được chuyển nhượng (bán), tặng, cho thuê đất rừng tự nhiên.

- Thực hiện tốt Kế hoạch số 277/KH-UBND ngày 17/12/2024 của UBND huyện Ngọc Lặc về chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn huyện Ngọc Lặc năm 2025. Không thực hiện các công trình, dự án trên đất rừng tự nhiên, trừ trường hợp đối với dự án, công trình được cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Tăng cường công tác giám sát trên địa bàn, không để xảy ra việc lợi dụng chuyển đổi để chặt phá rừng, sử dụng sai mục đích rừng và đất lâm nghiệp. Thường xuyên nắm bắt, kiểm tra, phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi đào, san ủi đất lâm nghiệp, tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất, rừng khi chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt và thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế (nếu đất có rừng).

- Tất cả các công trình, dự án dự kiến thực hiện trên đất lâm nghiệp thì Chủ dự án phải chủ động đầu mối phòng Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và PTNT, Hạt Kiểm lâm, UBND xã, kiểm tra, xác minh cụ thể hiện trạng đất, tài sản, cây trên đất, vị trí, địa danh; có biên bản, tài liệu kèm theo (nếu có); sau đó thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định của pháp luật. Quy định trách nhiệm tham mưu về đất, tài sản trên đất là Công chức Địa chính xây dựng; tham mưu về cây rừng trên đất là Kiểm lâm địa bàn; tham mưu về cây nông nghiệp, cây công nghiệp trên đất là Công chức địa chính nông nghiệp.

- Nếu thôn nào để xảy ra tình trạng chuyển đổi mục đích sử dụng đất lâm nghiệp sai quy định; tự ý thực hiện công trình dự án có tác động đến đất lâm nghiệp mà chưa thực hiện đủ, đúng trình tự, thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất lâm nghiệp; thì trưởng thôn, chủ dự án, đơn vị có liên quan phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã và pháp luật.

5. Sử dụng rừng và phát triển rừng

5.1. Phát triển rừng

- UBND xã chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân thực hiện Tết trồng cây theo Di chúc của Bác Hồ, tích cực trồng rừng, trồng cây xanh, hàng rào xanh theo Quyết định số 524/2021/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án “Trồng 1 tỷ cây xanh” giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch 120/KH-UBND ngày 24/5/2021 của UBND tỉnh Thanh Hoá về tổ chức trồng cây xanh trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá giai đoạn 2021-2025. Ưu tiên lựa chọn loài cây xanh trong danh mục cây xanh khuyến cáo trồng tại Quyết

định số 07/2021/QĐ-UBND ngày 04/5/2021 của UBND tỉnh ban hành quy định về quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

- UBND xã chỉ đạo rà soát diện tích đất trống, lập kế hoạch, đăng ký trồng rừng sản xuất thâm canh, nâng cao sản lượng, chất lượng rừng với quy mô tập trung, tiến tới sản xuất hàng hóa, khắc phục tình trạng trồng rừng manh mún. Phối hợp với các doanh nghiệp, cơ quan chuyên môn ở huyện tham vấn cho chủ rừng tiếp cận và được tư vấn, lập hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ rừng bền vững FSC, để có lộ trình xuất khẩu lâm sản trực tiếp từ xã, nâng cao thu nhập cho nhân dân.

5.2. Khai thác rừng

Thực hiện theo Công văn số 3917/UBND-NN&PTNT ngày 19/12/2024 của UBND huyện về việc tăng cường công tác quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản trên địa bàn xã. Theo đó trước khi khai thác rừng, chủ rừng gửi phiếu thông tin đến Hạt Kiểm lâm để được hướng dẫn và thực hiện chuyên môn thống kê lâm nghiệp và cập nhật diễn biến tài nguyên rừng. Chủ rừng phải lập bảng kê lâm sản theo mẫu khi vận chuyển lâm sản.

6. Kiểm kê rừng, theo dõi diễn biến rừng

- Theo dõi diễn biến rừng là nhiệm vụ thường xuyên hằng năm của UBND xã, chủ rừng và Kiểm lâm. UBND xã, các chủ rừng nhà nước, chủ rừng là hộ gia đình, cộng đồng dân cư thực hiện nhiệm vụ theo dõi diễn biến rừng quy định tại Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ NN&PTNT quy định về điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng. Tham mưu, giúp việc về chuyên môn kiểm kê rừng, diễn biến rừng ở cấp xã là Kiểm lâm địa bàn.

- Năm 2025 thực hiện kiểm kê rừng theo luân kỳ 10 năm; các nội dung kiểm kê rừng thực hiện theo Kế hoạch số 277/KH-UBND ngày 17/12/2024 của UBND huyện. Kiểm lâm địa bàn có trách nhiệm hướng dẫn, tham mưu chuyên môn cho UBND xã, chủ rừng thực hiện công tác kiểm kê rừng, theo dõi diễn biến rừng, báo cáo cấp trên công bố hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp, kết quả kiểm kê rừng đúng thời gian theo quy định.

7. Công tác quản lý lâm sản, động vật rừng, thực vật rừng

Kiểm lâm địa bàn chủ trì, phối hợp với lực lượng Công an, Quân sự để tham mưu, giúp UBND xã quản lý lâm sản trên địa bàn đúng pháp luật. Thực hiện tốt chức năng kiểm tra, kiểm soát, hướng dẫn chủ rừng, cơ sở sản xuất, kinh doanh lâm sản thực hiện đúng quy định của nhà nước về sản xuất, chế biến, kinh doanh lâm sản, nuôi động vật rừng, trồng cây thực vật rừng (các loài Lan rừng, cây xanh có nguồn gốc từ rừng tự nhiên) tại: Nghị định số 84/2021/NĐ-CP; Nghị định số 06/NĐ-CP; Nghị định số 160/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019; Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT; Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT; Thông báo số 296/TB-CTVN-HTQT ngày 27/11/2019 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam về công bố Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục của Công ước về buôn bán Quốc tế các loài động vật, thực vật

hoang dã nguy cấp (CITES). Theo đó mọi cá nhân, tổ chức nuôi động vật hoang dã (thực vật rừng) nguy cấp, quý, hiếm phải có nguồn gốc hợp pháp và đăng ký mã số, được cấp sổ cơ sở nuôi động vật rừng, trồng cây thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm. Chủ cơ sở kinh doanh lâm sản, chủ cơ sở nuôi động vật rừng phải mở sổ theo dõi, ghi vào sổ số liệu nhập, xuất lâm sản; lưu bảng kê lâm sản nhập, xuất đúng mẫu theo quy định Thông tư 26, 22 của Bộ NN&PTNT nêu trên.

Chủ tịch UBND xã chỉ đạo Công an xã, Kiểm lâm địa bàn tăng cường công tác tham mưu tuyên truyền đến nhân dân tích cực bảo vệ động vật hoang dã, các loài chim tự nhiên. Tăng cường công tác phối hợp nghiệp vụ tuần tra, kiểm soát, phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về: Quản lý lâm sản; nuôi động vật rừng; bán rong chim tự nhiên; trồng cây thực vật rừng, cây xanh có nguồn gốc từ rừng tự nhiên.

8. Chống buôn lậu lâm sản

Giao Kiểm lâm địa bàn chủ trì phối hợp với các lực lượng Công an, Quân sự thực hiện nghiệp vụ cài cắm thông tin, tuần tra, kiểm tra trên các tuyến đường giao thông trong xã; tuyên từ xã đi ra xã Mỹ Tân, Thị trấn Ngọc Lặc và đường Hồ Chí Minh), các cơ sở, chủ kinh doanh lâm sản; phát hiện, bắt giữ, xử lý nghiêm cá nhân, tổ chức vận chuyển, buôn bán, cất giấu, tàng trữ lâm sản, động vật rừng trái pháp luật.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn kinh phí của chủ rừng.
- Các thôn huy động xã hội hóa trong nhân dân để có kinh phí hoạt động.
- Kinh phí sự nghiệp lâm nghiệp; các nguồn khác của UBND xã.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND xã

- Chỉ đạo các thôn, chủ rừng là hộ gia đình thực hiện tốt các nội dung kế hoạch. Thành viên BCĐ lâm nghiệp chủ động đôn đốc chỉ đạo đơn vị, địa bàn được phân công; chủ động kiểm tra, đôn đốc các thôn, chủ rừng thực hiện công tác QLBR, sử dụng và phát triển rừng.

- Công chức Địa chính nông nghiệp phối hợp với Kiểm lâm địa bàn tham mưu UBND xã theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các thôn, chủ rừng, đơn vị có liên quan thực hiện tốt kế hoạch lâm nghiệp 2025, chủ động phối hợp với kiểm lâm địa bàn, Công an xã tuần tra, kiểm tra rừng. Tham mưu, phối hợp với công chức tài chính kế toán đề xuất UBND xã bố trí kinh phí hỗ trợ kiểm kê rừng; tuyên truyền tập huấn về lâm nghiệp. Tổng hợp, báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác lâm nghiệp với lãnh đạo UBND xã, cấp trên.

- Công chức Địa chính xây dựng phối hợp các phòng, đơn vị có liên quan tham mưu UBND xã: hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất lâm nghiệp; giải quyết các vụ việc phát sinh có liên quan về chồng lấn, xác định ranh giới đất lâm nghiệp.

- Công chức Tài chính - Kế toán, phối hợp với Kiểm lâm địa bàn, công chức địa chính nông nghiệp tham mưu, đề xuất UBND xã có kinh phí hỗ trợ thực

hiện kế hoạch kiểm kê rừng; tuyên truyền tập huấn về lâm nghiệp năm 2025.

2. Các thôn trên địa bàn xã

Xác định rõ nhiệm vụ thực hiện công tác lâm nghiệp năm 2025 của xã, để triển khai thực hiện theo tiến độ hàng tháng trong năm. Tăng cường đôn đốc, hướng dẫn các chủ rừng là hộ gia đình thực hiện tốt theo kế hoạch, thực hiện tốt công tác tuyên truyền đến nhân dân tích cực bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, quản lý lâm sản, bảo vệ động vật hoang dã; tích cực trồng, chăm sóc rừng trồng, cây xanh, hàng rào xanh; thực hiện tốt Quy ước bảo vệ rừng; chủ động tuần tra, kiểm tra rừng định kỳ, đột xuất nhằm giữ vững ổn định an ninh rừng trên địa bàn.

3. Chủ rừng nhà nước và hộ gia đình

Xác định nhiệm vụ bảo vệ và phòng cháy rừng trên diện tích rừng, đất lâm nghiệp được nhà nước giao quản lý là nhiệm vụ của chủ rừng. Chủ động và thường xuyên tuần tra, kiểm tra rừng, phát hiện ngăn chặn kịp thời mọi hành vi xâm hại rừng. Xây dựng và thực hiện phương án quản lý rừng bền vững ; phương án phòng cháy chữa cháy rừng theo quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP.

4. Kiểm lâm địa bàn

Phối hợp với công chức chuyên môn xã tham mưu cho UBND xã ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành về lĩnh vực Lâm nghiệp; đề cấp ủy, chính quyền cấp xã lãnh đạo, chỉ đạo các thôn, chủ rừng thực hiện tốt công tác lâm nghiệp trên toàn xã với mục tiêu ba không: Không cháy rừng; không khai thác gỗ rừng tự nhiên; không chuyển đổi mục đích sử dụng rừng trái pháp luật. Chủ động, phối hợp thực hiện hoàn thành kế hoạch kiểm kê rừng năm 2025; đảm bảo thực thi pháp luật Lâm nghiệp trên địa bàn. Tham mưu Chủ tịch UBND xã, Trưởng BCĐ lâm nghiệp xã kiểm tra định kỳ, đột xuất về thực hiện công tác QLБVR, PCCCR, chuyển đổi mục đích sử dụng rừng ở các đơn vị có liên quan. Phối hợp với cán bộ lâm nghiệp xã báo cáo định kỳ tháng, quý, năm tiến độ, kết quả thực hiện công tác lâm nghiệp về Văn phòng Đảng ủy, UBND xã và cấp trên theo quy định

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác lâm nghiệp xã Thúy Sơn năm 2025, đề nghị các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c);
- Hạt Kiểm lâm (b/c);
- TTr Đảng ủy (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã (b/c);
- Các ban, ngành có liên quan (t/hiện);
- Các thôn (t/hiện);
- Các chủ rừng NN, hộGD (t/hiện);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phạm Minh Nhận